

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ MINH HỢP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: / UBND-VH
V/v đề nghị xét tặng Kỷ niệm
chương "Vì sự nghiệp QLNN về tín
ngưỡng, tôn giáo" năm 2024

Minh Hợp, ngày tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Thường trực Đảng xã
- Thường trực HĐND xã
- Ban thường trực UB MTTQ xã
- Trưởng các ban, ngành đoàn thể chính trị-xã hội xã
- Hiệu trưởng các trường học trên địa bàn xã
- Trạm trưởng trạm Y tế xã
- Ban cán sự 18 xóm

Thực hiện Công văn số 464/UBND-NV ngày 21/3/2024 của UBND huyện Quỳnh Hợp về việc triển khai đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp QLNN về tín ngưỡng, tôn giáo" năm 2024.

UBND xã kính đề nghị cơ quan, đơn vị căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xét tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ và Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 và lập hồ sơ, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ xét tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo" cho các cá nhân đủ điều kiện theo quy định.

**(Gửi kèm công văn số 646/UBND-NV ngày 21/3/2024
của UBND huyện Quỳnh Hợp)**

Thời gian gửi hồ sơ: Trước ngày 1/4/2024 (Gửi về UBND xã qua đ/c Nguyễn Hồng Quân, Công chức Văn hoá - Xã hội) (bản word) về địa chỉ Email: hongquanquyhops@gmail.com để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c)
- Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã;
- Lưu VT, VH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngũ Văn Đình

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 464 / UBND-NV

Quỳ Hợp, ngày 21 tháng 3 năm 2024

V/v triển khai đề nghị xét tặng Kỷ
niệm chương "Vì sự nghiệp QLNN
về tín ngưỡng, tôn giáo" năm 2024

Kính gửi:

- Huyện ủy;
- UB MTTQVN và các tổ chức chính trị xã hội huyện;
- Ban Chỉ huy Quân sự huyện;
- Công an huyện;
- Các phòng, ban HĐND – UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 109/BTG-TH.HC ngày 11/3/2024 của Ban Tôn giáo
Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp
Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo” năm 2024;

Ủy ban nhân dân huyện kính đề nghị cơ quan, đơn vị căn cứ Thông tư số
14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xét tặng
Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ và
Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi,
bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 và lập hồ
sơ, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ xét tặng Kỷ
niệm chương “Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo” cho các cá
nhân đủ điều kiện theo quy định.

1. Đối tượng

a) Đối tượng ngoài ngành, lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo gồm: Lãnh đạo
các cơ quan, đơn vị; lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; lãnh đạo các
huyện có công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển trong lĩnh vực
tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Đối tượng trong ngành, lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo gồm:

- Công chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác quản lý nhà nước về
tín

ngưỡng, tôn giáo tại các Phòng Nội vụ hoặc phòng, ban thuộc UBND các
huyện.

- Cán bộ, công chức kiêm nhiệm công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại UBND
cấp

xã.

- Cán bộ, công chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công
tác

tín ngưỡng, tôn giáo tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt

Nam, tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, cấp xã.

- Cá nhân tham gia các Tổ công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp được tính vào thời gian kiêm nhiệm làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn (khoản 4, Điều 1, Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022).

Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện xét tặng Kỷ niệm chương

1. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 6 (diễn giải ở dưới):

a) Hoạt động chuyên trách từ đủ 15 năm trở lên hoặc hoạt động kiêm nhiệm từ đủ 20 năm trở lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm. Trường hợp được cử đi học tập hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự thì thời gian đi học, thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác để xét tặng Kỷ niệm chương. Trường hợp cá nhân không công tác liên tục thì thời gian xét tặng Kỷ niệm chương được cộng dồn thời gian thực tế cá nhân công tác trong ngành Nội vụ.

b) Trường hợp cá nhân hoạt động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm không liên tục thì quy đổi theo thời điểm trình hồ sơ như sau: 01 năm hoạt động kiêm nhiệm được quy đổi bằng 09 tháng hoạt động chuyên trách.

c) Đối với các cá nhân có quá trình công tác trong các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ, nếu thời gian công tác của mỗi ngành, lĩnh vực không đủ thời gian để xét tặng Kỷ niệm chương về từng ngành, lĩnh vực thì tổng thời gian công tác trong các ngành, lĩnh vực của cá nhân đó được tính để xét tặng Kỷ niệm chương và được đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương về ngành, lĩnh vực hiện đang công tác (hoặc trước khi nghỉ hưu).

2. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 6 (diễn giải ở dưới):

Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo các bộ, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; lãnh đạo các cục, tổng cục thuộc bộ, ngành; lãnh đạo các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; lãnh đạo các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển chung của Bộ Nội vụ hoặc một trong các ngành, lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.”

đ) Thời gian giữ chức vụ được tính để xét tặng Kỷ niệm chương được cộng dồn nếu cá nhân không phụ trách liên tục các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

3. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 6:

Có thành tích xuất sắc trong việc củng cố quan hệ hợp tác quốc tế, đóng góp tích cực cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của ngành hoặc lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ.

4. Đối với các cá nhân thuộc đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 6:

Cá nhân có sáng kiến, giải pháp, công trình khoa học được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận, có giá trị thực tiễn, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho sự phát triển của

ngành Nội vụ; cá nhân hiến tặng tài liệu cho các Trung tâm Lưu trữ Quốc gia; cá nhân có giúp đỡ, ủng hộ về tài chính hoặc vật chất cho sự phát triển của Bộ Nội vụ hoặc một trong các lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tín ngưỡng, Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.”

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương (03 bộ), gồm:

- Tờ trình đề nghị của đơn vị (theo mẫu tại Phụ lục I, Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019).
- Danh sách cán bộ, công chức công tác trong ngành, lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo (theo mẫu tại Phụ lục II, Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019).
- Danh sách cán bộ, công chức công tác ngoài ngành (theo mẫu tại Phụ lục III, Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022).
- Báo cáo thành tích và quá trình công tác đối với cá nhân đã và đang công tác trong ngành, lĩnh vực (theo mẫu tại Phụ lục V, Thông tư số 08/2022/TT-BNV ngày 19/9/2022) kèm bản sao Quyết định khen thưởng, Bằng công nhận thuộc diện ưu tiên quy định tại khoản 1, Điều 10, Thông tư số 14/2019/TT-BNV ngày 15/11/2019 (nếu có).

(Các mẫu phụ lục kèm theo công văn này)

Hồ sơ đề nghị (bản cứng) gửi về Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Hợp – qua phòng Nội vụ trước ngày 05/4/2024 đồng thời gửi danh sách *(bản word)* về địa chỉ Email: xuancuongnoivuhq@gmail.com để thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

(Chữ ký)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Thái

Khoản 1 Điều 6 Thông tư 14/2019/TT-BNV 15/11/2019:

1. Cá nhân đã và đang công tác trong các ngành Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ:

a) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp ngành Tổ chức nhà nước”:

Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Bộ Nội vụ bao gồm: Các vụ chức năng, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ và các tổ chức, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm công tác tổ chức cán bộ tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Công chức làm công tác tổ chức cán bộ tại các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh.

Công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Sở Nội vụ, Ban Tổ chức - Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức công tác trong lĩnh vực tổ chức nhà nước thuộc Phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Cán bộ, công chức làm công tác tổ chức cán bộ tại HĐND, UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

b) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thi đua, Khen thưởng”:

Lãnh đạo và thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng trung ương, Hội đồng Thi đua, khen thưởng các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, Hội đồng Thi đua, khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức, viên chức, nhân viên và người lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Cán bộ, công chức công tác tại Ban Thi đua - Khen thưởng thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố; công chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại Phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động chuyên trách hoặc kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại các bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương; các tổng công ty, tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

Cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại các sở, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương.

Cán bộ, công chức chuyên trách, kiêm nhiệm công tác thi đua, khen thưởng tại HĐND - UBND các xã, phường, thị trấn; HĐND - UBND các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; HĐND - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

c) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Quản lý nhà nước về Tín ngưỡng, Tôn giáo”:

Công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Ban Tôn giáo Chính phủ; Ban (Phòng) Tôn giáo thuộc Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; công chức phụ trách công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo tại các Ban Dân tộc - Tôn giáo thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; công chức làm công tác quản lý về tín ngưỡng, tôn giáo tại các Phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo hoặc liên quan đến lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo tại các cơ quan, ban, ngành như: Dân vận, Mặt trận tổ quốc, Công an, Quân đội, Ngoại giao, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh từ trung ương đến địa phương.

Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm công tác quản lý tín ngưỡng, tôn giáo.

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia công tác trong các Tổ công tác tín ngưỡng, tôn giáo các cấp được tính vào thời gian kiêm nhiệm làm công tác tôn giáo.

d) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Văn thư, Lưu trữ”:

Công chức, viên chức, người lao động công tác ở các đơn vị thuộc Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước, Chi cục Văn thư, Lưu trữ.

Công chức, viên chức, người lao động chuyên trách, kiêm nhiệm công tác văn thư, lưu trữ tại Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Nội vụ các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Cán bộ, công chức làm công tác tham mưu quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ cấp tỉnh, cấp huyện; viên chức quản lý tài liệu lưu trữ lịch sử của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Công chức, viên chức, người lao động chuyên trách, kiêm nhiệm công tác văn thư, lưu trữ trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân).

Khoản 2 Điều 6 Thông tư 8/2022/TT-BNV 19/9/2022:

2. Lãnh đạo Đảng, Nhà nước; lãnh đạo các bộ, ban, ngành và đoàn thể trung ương; lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập; lãnh đạo các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; lãnh đạo các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có nhiều công lao đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển chung của Bộ Nội vụ hoặc một trong các lĩnh vực: Tổ chức nhà nước; Thi đua, khen thưởng; Tôn giáo; Văn thư, Lưu trữ.

PHỤ LỤC I

(Kèm theo Thông tư số/2019/TT-BNV ngày/11/2019 của Bộ Nội vụ)
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....

TỜ TRÌNH**Về việc đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “.....”**

Kính gửi:

Căn cứ Thông tư số/2019/TT-BNV ngày ... tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định xét tặng Kỷ niệm chương về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ;

(Tên cơ quan, tổ chức) đề nghị (tên cơ quan, tổ chức) thẩm định, xét duyệt và trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xét tặng Kỷ niệm chương “.....” năm ... cho ... cá nhân.

Trong đó:

1. Đối tượng là cá nhân trong ngành:.....

a) Đang công tác: người;

b) Đã nghỉ công tác: ... người.

2. Đối tượng là cá nhân ngoài ngành: người.

3. Đối tượng là người nước ngoài (nếu có): người .

(Danh sách và báo cáo thành tích cá nhân kèm theo)/.

Nơi nhận:

-

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

- Lưu: VT, ...

PHỤ LỤC II

(Kèm theo Thông tư số/2019/TT-BNV ngày/11/2019 của Bộ Nội vụ)
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày..... tháng..... năm.....

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “.....”

(Kèm theo Tờ trình số: ... ngày... tháng ... năm của)

(Đối với các cá nhân đã và đang công tác trong ngành)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thời gian công tác được tính để xét tặng Kỷ niệm chương (đã trừ thời gian kỷ luật, nếu có)	Đã nghỉ hưu	Ghi chú
		Nam	Nữ				
1.							
2.							
3.							
...							

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC III

(Kèm theo Thông tư số/2019/TT-BNV ngày/11/2019 của Bộ Nội vụ)
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “.....”

(Kèm theo Tờ trình số: ... ngày... tháng ... năm của ...) (Đối với cá nhân ngoài ngành)

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ và nơi công tác (Hiện nay hoặc trước khi nghỉ hưu)	Thành tích đã đóng góp cho sự phát triển của các ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nội vụ
1				
2				
...				

NGƯỜI LẬP BIỂU
 (Ký, ghi rõ họ tên)

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
 (Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC V

(Kèm theo Thông tư số/2019/TT-BNV ngày/11/2019 của Bộ Nội vụ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Thành tích và quá trình công tác đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “.....”

(Đối với những cá nhân đã và đang công tác trong ngành....)

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

- Họ và tên: Nam, nữ:
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Nơi ở hiện nay:
- Chức vụ và nơi công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu):
- Ngày nghỉ hưu (nếu có):

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC TRONG NGÀNH...

Thời gian (Từ tháng...năm... đến tháng...năm...)	Chức vụ, đơn vị công tác	Số năm công tác trong ngành	Số năm công tác trong ngành (đã quy đổi)	Danh hiệu và hình thức khen thưởng được ưu tiên theo Điều 10 của Thông tư (nếu có) (Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định)

III. KÝ LUẬT (Nếu có):

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC
(Ký tên, đóng dấu)

